Ủy ban Nhân dân
huyện Mang Yang
Tỉnh Gia Lai
13.11.2019
15:57:46 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG YANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3571/QĐ-UBND	*Mang Yang, ngày 11 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch duy trì, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính huyện Mang Yang năm 2019 và những năm tiếp theo

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số: 442/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của tỉnh Gia Lai về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về ban hành Bộ Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 600/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về ban hành Kế hoạch duy trì, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Gia Lai năm 2019 và những năm tiếp theo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch duy trì, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) huyện Mang Yang năm 2019 và những năm tiếp theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 914QĐ-UBND ngày 27/6/2017 của UBND huyện về ban hành Kế hoạch duy trì, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính huyện Mang Yang giai đoạn 2017-2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND - UBND huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: - Như Điều 3; - UBND tỉnh; - Sở Nội vụ tỉnh - TT. Huyện ủy; TT. HĐND huyện; - Chủ tịch, các PCT.UBND huyện; - Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; - UBND xã, thị trấn; - Cổng/Trang thông tin điện tử huyện, xã; - Lưu: VT, NC, NV.	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **KT. CHỦ TỊCH** PHÓ CHỦ TỊCH Hoàng Thị Lan Anh

ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG YANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Duy trì, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính huyện Mang Yang năm 2019 và những năm tiếp theo

(Kèm theo Quyết định số: 354 /QĐ-UBND ngày 11 /11 /2019 của Ủy ban nhân dân huyện Mang Yang)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cải thiện, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện các nội dung của Chỉ số Cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn huyện Mang Yang; góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 của UBND tỉnh; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 01/7/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ XV về CCHC và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016-2020.

- Duy trì và tiếp tục nâng cao các nội dung của Chỉ số CCHC đã đạt được kết quả và điểm số tốt nhằm nâng cao sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

- Nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị), cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện về công tác CCHC trong việc xây dựng hệ thống cơ quan hành chính nhà nước thông suốt từ huyện đến xã, xây dựng bộ máy hành chính trong sạch, vững mạnh, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả; tăng tính dân chủ, pháp quyền trong hoạt động điều hành; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) có phẩm chất, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ; mang lại sự hài lòng cho tổ chức, công dân, góp phần nâng cao Chỉ số CCHC của huyện, tỉnh trong giai đoạn 2016-2020;

- Tăng cường nhận thức và nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành về Chỉ số CCHC của huyện Mang Yang, đặc biệt là nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện CCHC, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của CBCCVC về công tác CCHC.

2. Yêu cầu

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị đánh giá đúng thực trạng và khẩn trương có biện pháp khắc phục hiệu quả đối với những tồn tại, hạn chế để cải thiện Chỉ số CCHC; các nhiệm vụ, mục tiêu đề ra phải khả thi, sát với quy định đạt điểm các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần theo Bộ Chỉ số CCHC cấp huyện, Kế hoạch xác định Chỉ số CCHC và văn bản hướng dẫn của Sở Nội vụ triển khai hàng năm.

- Các cơ quan, đơn vị được UBND huyện giao nhiệm vụ chủ trì triển khai các lĩnh vực CCHC của huyện phải tăng cường phối hợp, nâng cao trách nhiệm giám sát, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt công tác CCHC.

II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Lĩnh vực 1: ***Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC***

1.1. Nội dung thực hiện

- Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch CCHC;

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về CCHC; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); tình hình theo dõi thi hành pháp luật; đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; kết quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT);

- Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra công tác CCHC;

- Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC;

- Tìm kiếm sáng kiến hoặc giải pháp mới trong CCHC;

- Thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

1.2. Giải pháp và trách nhiệm thực hiện

- Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch CCHC hàng năm của huyện đảm bảo đúng thời gian; nội dung kế hoạch phải xác định đầy đủ 6 nội dung CCHC theo quy định của tỉnh; kết quả đầu ra của từng nhiệm vụ trong Kế hoạch phải cụ thể, rõ trách nhiệm triển khai, chi tiết mốc thời gian hoàn thành trong năm; đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện và định kỳ báo cáo UBND huyện kết quả triển khai thực hiện kế hoạch, đảm bảo việc thực hiện kế hoạch đạt 100%.

- Phòng Nội vụ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về công tác CCHC, công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; Phòng Tư pháp tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về công tác kiểm tra, rà soát VBQPPL, tình hình theo dõi thi hành pháp luật; Phòng Văn hóa và Thông tin tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về kết quả ứng dụng CNTT. Các báo cáo phải đáp ứng đầy đủ số lượng, nội dung và gửi đúng thời gian theo quy định của UBND tỉnh, văn bản hướng dẫn của từng UBND tỉnh, sở, ban ngành phụ trách lĩnh vực báo cáo.

- Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch kiểm tra và thành lập đoàn kiểm tra công tác CCHC hàng năm của huyện; kế hoạch kiểm tra phải đáp ứng đủ tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp huyện và UBND cấp xã được kiểm tra, kế hoạch kiểm tra (khi cần); tổng hợp báo cáo UBND huyện kết quả kiểm tra và tham mưu UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị được kiểm tra khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác CCHC, đảm bảo tất cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra phải được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.

- Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC hàng năm của huyện, từng nhiệm vụ trong kế hoạch phải cụ thể, xác định rõ kết quả/sản phẩm đầu ra, rõ trách nhiệm triển khai, chi tiết mốc thời gian hoàn thành trong năm; hình thức tuyên truyền phải được thực hiện ít nhất bằng cả 03 hình thức: Tổ chức các hội nghị chuyên đề về CCHC; Đăng tải thông tin CCHC trên Cổng Thông tin điện

tử huyện, xã; Tuyên truyền CCHC trên phương tiện thông tin đại chúng của huyện, đồng thời nghiên cứu, đổi mới, sáng tạo đa dạng thêm các hình thức tuyên truyền khác như: Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về CCHC; tọa đàm về CCHC; sân khấu hóa hoặc các hình thức tuyên truyền mới, sáng tạo khác; đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện và định kỳ báo cáo UBND huyện kết quả triển khai thực hiện kế hoạch, đảm bảo việc thực hiện kế hoạch đạt 100%.

- Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, đề xuất sáng kiến hoặc giải pháp, cách làm mới trong CCHC thuộc lĩnh vực cơ quan, đơn vị quản lý nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện công tác CCHC chung của huyện.

- Văn phòng HĐND và UBND huyện thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị chủ động tham mưu UBND huyện thực hiện hoàn thành đúng tiến độ 100% các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao trong năm.

2. Lĩnh vực 2: ***Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trên địa bàn huyện***

2.1. Nội dung thực hiện

- Thực hiện các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật (TDTHPL) và xử lý kết quả TDTHPL;

- Xử lý VBQPPL sau rà soát;

- Xử lý văn bản phát hiện sai phạm qua kiểm tra.

2.2. Giải pháp và trách nhiệm thực hiện

- Phòng Tư pháp chủ trì triển khai thực hiện đầy đủ 03 hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo đúng quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, cụ thể: Thực hiện thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật; thực hiện công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật; thực hiện hoạt động điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật.

- Phòng Tư pháp căn cứ kết quả thu thập thông tin, kết quả kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật, ban hành đầy đủ văn bản xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại Điều 14, Nghị định số 59/2012/NĐ-CP.

- Phòng Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức thực hiện và báo cáo UBND huyện kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật định kỳ theo quy định tại Điều 164 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đảm bảo tất cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra phải được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.

3. Lĩnh vực 3: ***Cải cách thủ tục hành chính***

3.1. Nội dung thực hiện

- Xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát TTHC;

- Công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC;

- Công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử (TTĐT) của huyện và Trang TTĐT của cấp xã;

- Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng TTĐT huyện và Trang TTĐT của cấp xã;

- Thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả đối với tất cả TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả;

- Rà soát, ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa liên thông giữa các cơ quan cấp huyện; giữa các cơ quan của cấp huyện và UBND cấp xã;

- Nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn do cơ quan chuyên môn của huyện, UBND cấp xã tiếp nhận trong năm;

- Thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC;

- Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện, cấp xã.

3.2. Giải pháp và trách nhiệm thực hiện

- Văn phòng HĐND và UBND huyện tham mưu UBND huyện ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC.

- Văn phòng HĐND và UBND huyện tham mưu UBND huyện ban hành kế hoạch rà soát TTHC trọng tâm, tổ chức thực hiện và tham mưu UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện, đảm bảo tất cả các vấn đề phát hiện qua rà soát TTHC đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.

- Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND huyện công bố đầy đủ, kịp thời TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện, xã và TTHC hoặc nhóm TTHC liên thông theo thẩm quyền quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Điều 4, Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- UBND huyện, UBND cấp xã công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; Cổng TTĐT huyện công khai đầy đủ TTHC, cụ thể: Cổng TTĐT của huyện phải công khai đầy đủ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp; UBND huyện, xã phải công khai đầy đủ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên Cổng/Trang TTĐT của huyện, xã.

- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND cấp xã thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả đối với tất cả TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.

- Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã tiến hành rà soát, tham mưu UBND huyện ban hành quy định thực hiện

cơ chế một cửa liên thông đối với những TTHC có liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã trong tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị của huyện, UBND cấp xã tăng cường chỉ đạo, thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đảm bảo 100% hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn đúng quy trình, quy định; nếu để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC phải thực hiện đầy đủ việc xin lỗi người dân, tổ chức.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ các hình thức, quy trình tiếp nhận phản ánh kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức về TTHC theo quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính, Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Xử lý hoặc kiến nghị xử lý hiệu quả 100% số phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện, xã.

4. Lĩnh vực 4: ***Cải cách tổ chức bộ máy hành chính***

4.1. Nội dung thực hiện

- Sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn cấp huyện;

- Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các cơ quan hành chính;

- Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập của huyện;

- Thực hiện quy định về sử dụng biên chế hành chính và số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập của huyện;

- Thực hiện tinh giản biên chế;

- Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý do Chính phủ và các bộ, ngành, UBND tỉnh ban hành; kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho các cơ quan, đơn vị huyện, UBND cấp xã và xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua kiểm tra.

4.2. Giải pháp và trách nhiệm thực hiện

- Phòng Nội vụ thường xuyên rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn của huyện bảo đảm đúng quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, UBND tỉnh. Thời hạn hoàn thiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị nêu trên phải đảm bảo theo quy định.

- Phòng Nội vụ tham mưu bổ nhiệm lãnh đạo cấp phòng đúng quy định về cơ cấu số lượng theo quy định.

- Phòng Nội vụ triển khai có hiệu quả các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, chương trình, kế hoạch của tỉnh, huyện một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Các cơ quan, đơn vị sử dụng biên chế hành chính không vượt quá số lượng so với số biên chế hành chính được giao; số người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập không vượt quá số lượng so với số người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập được cấp có thẩm quyền giao theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kế hoạch của tỉnh, huyện.

- Các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ về phân cấp quản lý nhà nước theo đúng quy định. Kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ hàng năm đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã theo quy định của Chính phủ tại Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa chính phủ và UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; tất cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra phải được xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý.

5. Lĩnh vực 5: ***Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức***

5.1. Nội dung thực hiện

- Bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt;

- Thực hiện quy định về tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp, công chức cấp xã;

- Thực hiện quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thực hiện trình tự, thủ tục đánh giá, phân loại công chức, viên chức theo quy định;

- Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức;

- Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

5.2. Giải pháp và trách nhiệm thực hiện

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm, đảm bảo: Các cơ quan, tổ chức hành chính phải bố trí công chức theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức tương ứng với bản mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí; Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện phải thực hiện đúng các quy định sau: Phê duyệt theo thẩm quyền hoặc được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt danh mục vị trí việc làm; hoàn thiện việc xây dựng bản mô tả công việc và khung năng lực cho từng vị trí việc làm theo danh mục đã được phê duyệt; bố trí viên chức đúng theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với từng vị trí.

- Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện tổ chức tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp; công chức cấp xã theo đúng quy định.

- Khi bổ nhiệm phải tuân thủ đúng quy trình, tiêu chuẩn điều kiện bằng cấp và chuyên môn nghiệp vụ theo quy định tại Luật Cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện đánh giá, phân loại công chức, viên chức theo đúng quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, UBND tỉnh, Sở Nội vụ. Tăng cường công tác tuyên truyền tổ chức thực hiện trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính nhằm đảm bảo trong năm không có cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại cơ quan nhà nước cấp huyện, cấp xã bị kỷ luật từ mức khiển trách.

- Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm theo đúng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, ngạch công chức; đúng đối tượng, mục tiêu đào tạo; phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ công tác; tổ chức thực hiện và đảm bảo hoàn thành 100% kế hoạch.

- Phòng Nội vụ rà soát lại tổng thể đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn về số lượng, chất lượng theo từng nhóm chức danh, gắn với vị trí công việc hiện tại; xác định rõ những mặt hạn chế yếu kém để đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa sử dụng lâu dài hoặc bổ sung, thay thế; đào tạo, bồi dưỡng cần gắn với nhu cầu sử dụng, quy hoạch đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; ưu tiên đào tạo các vị trí quan trọng, cần thiết; khuyến khích cán bộ, công chức tự học tập, bồi dưỡng.

6. Lĩnh vực 6: ***Cải cách tài chính công***

6.1. Nội dung thực hiện

- Thực hiện việc lập dự toán ngân sách hàng năm theo quy định.

- Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm;

- Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách;

- Thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính tại cơ quan hành chính cấp huyện, xã;

- Ban hành quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công;

- Giao tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thực hiện quy định về việc phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm tại các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thực hiện giảm chi trực tiếp ngân sách nhà nước (chi thường xuyên) cho đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện.

6.2. Giải pháp và trách nhiệm thực hiện

- Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện việc triển khai, tổng hợp lập dự toán ngân sách hàng năm theo quy định.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định của Chính phủ, của tỉnh và hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền; đảm bảo việc giải ngân đạt từ 95% trở lên so với kế hoạch được giao.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, đôn đốc các cơ quan, đơn vị địa phương tổ chức thực hiện các kiến nghị được Bộ Tài chính, Kiểm toán Nhà nước hoặc cơ quan Trung ương, tỉnh, Thanh tra huyện có thẩm quyền chỉ ra sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách tại tỉnh; đảm bảo thực hiện xong 100% kiến nghị.

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính, không để xảy ra sai phạm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính.

- Các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện đúng quy định về phân cấp quản lý tài sản công theo quy định tại Nghị quyết số 87/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công của tỉnh Gia Lai.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; sau khi ban hành phải công khai trên Cổng TTĐT của huyện theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện đúng quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 của UBND tỉnh về phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Gia Lai; đồng thời, Phòng Tài chính - Kế hoạch phải có văn bản thông báo cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý được biết và gửi Kho bạc nhà nước huyện.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch tổ chức kiểm tra việc tuân thủ tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao; kiểm tra việc thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện giao quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện quản lý; Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công trong từng lĩnh vực của các cơ quan có thẩm quyền. Hàng năm, phấn đấu có thêm 02 đơn vị sự nghiệp công lập (có nguồn thu) trở lên được giao tự chủ ở mức tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (không tính các trường hợp giao lại) trở lên trên địa bàn huyện.

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định về việc phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm tại các đơn vị sự nghiệp công lập; đảm bảo trong năm không có sai phạm về việc phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên tại các đơn vị sự nghiệp công lập của huyện.

- Căn cứ hướng dẫn về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực của các cơ quan có thẩm quyền, phòng Tài chính và Kế hoạch phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện cấp kinh phí cho các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo giảm chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước (chi thường xuyên) bình quân 10% so với năm 2015.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh phí để thực hiện các lĩnh vực trong kế hoạch này

7. Lĩnh vực 7: *Hiện đại hóa hành chính*

7.1. Nội dung thực hiện

- Triển khai, duy trì và cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh;

- Tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước;

- Thực hiện kết nối, liên thông các phần mềm quản lý văn bản và điều hành (từ cấp huyện đến cấp xã);

- Triển khai, vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử từ cấp huyện đến 100% cấp xã;

- Nâng cấp, duy trì Cổng TTĐT của huyện;

- Tăng cường triển khai xây dựng và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4;

- Thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích;

- Công bố Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 hoặc 9001:2015; tổ chức thực hiện, duy trì và cải tiến quy trình ISO theo đúng quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, tỉnh.

7.2. Giải pháp và trách nhiệm thực hiện

- Phòng Văn hóa và Thông tin tổ chức triển khai, duy trì và cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử của huyện, xã theo quy định của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh.

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện triệt để việc sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành để trao đổi văn bản điện tử theo quy định của UBND tỉnh tại Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống phần mềm Quản lý văn bản điều hành liên thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai và Quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 05/10/2018 của UBND tỉnh về việc sửa đổi Điều 6 của Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống phần mềm Quản lý văn bản điều hành liên thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai ban hành kèm theo Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Gia Lai; đảm bảo tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử đạt 100%.

- Phòng Văn hóa và Thông tin duy trì việc thực hiện kết nối, liên thông các phần mềm quản lý văn bản và điều hành (100% từ cấp huyện đến cấp xã).

- Văn phòng HĐND và UBND huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị đảm bảo Hệ thống thông tin điện tử một cửa có đầu mối tập trung ở cấp tỉnh, kết nối liên thông tới cả 3 cấp chính quyền để theo dõi, cập nhật, thống kê, tổng hợp thông tin về tình hình, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC của tất cả các cơ quan, đơn vị huyện, UBND cấp xã.

- Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao kiểm tra, nâng cấp Cổng TTĐT huyện, Trang TTĐT xã đáp ứng đầy đủ chức năng, tính năng kỹ thuật theo yêu cầu tại Quyết định số 1697/QĐ-BTTTT ngày 23/10/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo yêu cầu của Trung ương và theo Kế hoạch do UBND tỉnh ban hành. Chủ động tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao nhận thức người dân, tổ chức tích cực tham gia dịch vụ công trực tuyến, xem đây là dịch vụ đem lại lợi ích thiết thực nhằm giảm thời gian, chi phí trong giải quyết thủ tục hành chính, góp phần chung tay cải cách hành chính.

- Phòng Văn hóa và Thông tin chỉ đạo, hướng dẫn Bưu điện huyện, UBND cấp xã tăng cường công tác tuyên truyền để người dân, tổ chức hiểu và sử dụng dịch vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Phòng Văn hóa và Thông tin tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi việc thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg và sử dụng dịch vụ bưu chính công ích đến các cá nhân, tổ chức; từng bước thay đổi thói quen, tạo sự tin tưởng của cá nhân, tổ chức khi thực hiện dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

- Văn phòng HĐND và UBND huyện tham mưu triển khai có hiệu quả Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước; đảm bảo 100% số cơ quan chuyên môn cấp huyện và UBND cấp xã thực hiện đúng việc duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo quy định.

8. Lĩnh vực 8: ***Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện***

8.1. Nội dung thực hiện

- Thu hút đầu tư;

- Nâng cao tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách huyện của tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp;

- Thực hiện thu ngân sách hàng năm của huyện theo Kế hoạch được UBND tỉnh giao.

8.2. Giải pháp và trách nhiệm thực hiện

- Phòng Tài chính và Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu, đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện, trong đó trọng tâm là thu hút đầu tư của huyện; đảm bảo tổng số vốn thu hút đầu tư của huyện trong năm đánh giá cao hơn so với năm trước liền kề.

- Phòng Tài chính và Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền cho tất cả các hộ kinh doanh đang hoạt động trên địa bàn về các chính sách hỗ trợ hộ kinh doanh khi chuyển đổi hoạt động sang loại hình doanh nghiệp (quy định tại Điều 15, 16, 17, 18, 19, Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa); tuyên truyền, khuyến khích các hộ kinh doanh có doanh thu và khả năng nộp thuế ổn định chuyển đổi sang đăng ký thành lập và hoạt động theo loại hình doanh nghiệp; phối hợp với Chi cục Thuế huyện tăng cường quản lý thuế đối với các hộ kinh doanh dựa vào quy mô (doanh thu, vốn kinh doanh, số lượng lao động, ngành nghề kinh doanh, diện tích kinh doanh, nhu cầu sử dụng hóa đơn thường xuyên…) để vận động những hộ kinh doanh có tiềm lực, điều kiện chuyển đổi sang thành lập doanh nghiệp; Giao chỉ tiêu cụ thể phát triển doanh nghiệp, UBND các xã, thị trấn để có trách nhiệm tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích các cá nhân, hộ gia đình đăng ký thành lập doanh nghiệp; cử, hướng dẫn công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích các cá nhân, hộ gia đình đăng ký thành lập doanh nghiệp ngay khi các cá nhân, hộ gia đình đến làm thủ tục đăng ký hộ kinh doanh; tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ thành lập mới doanh nghiệp từ nguồn ngân sách địa phương (hỗ trợ 1 triệu đồng/doanh nghiệp thành lập mới trên địa bàn).

- Chi cục Thuế huyện tăng cường tuyên truyền những chính sách có lợi khi thành lập doanh nghiệp; hỗ trợ, tư vấn và giúp đỡ doanh nghiệp về chế độ sổ sách kế toán thuận lợi; doanh nghiệp thành lập sau 3 năm hoạt động mới tổ chức thanh tra.

kiểm tra doanh nghiệp lần đầu; Triển khai thực hiện tốt, kịp thời các chính sách về: Miễn, giảm thuế môn bài, thuế thu nhập doanh nghiệp, hỗ trợ chế độ kế toán,... đối với doanh nghiệp theo Nghị định 39/2018/NQ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Cần hết sức lưu ý việc rà soát, kiểm tra, hướng dẫn việc kê khai, nộp thuế đảm bảo đúng luật định nhằm hạn chế khả năng thất thu từ các doanh nghiệp; đảm bảo tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách huyện của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong năm đánh giá cao hơn so với năm trước liền kề.

- Ngân hàng nhà nước chi nhánh huyện thực hiện tất cả các chính sách ưu đãi về tín dụng đối với các doanh nghiệp mới thành lập theo chỉ đạo của ngân hàng cấp trên.

- Phòng Tài chính và Kế hoạch nghiên cứu cơ chế hỗ trợ hiệu quả để thúc đẩy sự tăng trưởng và phát triển cho doanh nghiệp có quy mô nhỏ và vừa trên địa bàn huyện; tiếp tục rà soát và đề nghị cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo thực thi hiệu quả; nghiên cứu có chính sách quan tâm đến các doanh nghiệp có đóng góp thuế lớn cho huyện, nhất là giải quyết kịp thời những kiến nghị và đồng hành cùng doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh, phát triển mở rộng sản xuất...

- Phòng Tài chính và Kế hoạch nghiên cứu, đề xuất UBND huyện những giải pháp nhằm thực hiện thu ngân sách hàng năm của huyện đạt hiệu quả; đảm bảo thu ngân sách của huyện trong năm vượt chỉ tiêu được UBND tỉnh giao từ 5% trở lên.

9. Đối với các nội dung liên quan đến điều tra xã hội học

- Việc tiến hành điều tra xã hội học để xác định Chỉ số CCHC của huyện do Sở Nội vụ tổ chức triển khai đối với 5 nhóm đối tượng: Lãnh đạo UBND tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh; lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể tỉnh; Hiệp hội Doanh nghiệp Gia lai; Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Lãnh đạo UBND cấp xã trên địa bàn huyện; người dân và doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

- Nội dung điều tra, khảo sát gồm: Tác động của cải cách đến chất lượng VBQPPL do tỉnh ban hành; tác động của cải cách đến tổ chức bộ máy hành chính; Tác động của cải cách đến quản lý cán bộ, công chức; tác động của cải cách đến chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; tác động của cải cách đến quản lý tài chính công; Tác động của cải cách đến hiện đại hóa hành chính; đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (Chỉ số SIPAS). Việc điều tra xã hội học trong những năm qua có điểm số thấp, phần lớn trách nhiệm thuộc về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra của các cấp, các ngành đối với việc thực thi các chính sách, chủ trương của tỉnh chưa hiệu quả, chưa triệt để nhằm nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp, đáp ứng sự hài lòng của người dân, tổ chức.

- Để tiếp tục duy trì, nâng cao Chỉ số CCHC huyện Mang Yang năm 2019 và những năm tiếp theo, UBND huyện Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị huyện; Chủ tịch

UBND cấp xã nêu cao tinh thần, ý thức trách nhiệm, chỉ đạo triển khai tốt các hoạt động quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực và theo chức năng, nhiệm vụ được giao; đảm bảo tạo thuận lợi tối đa và tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp trong tương tác với chính quyền các cấp, nhất là trong việc triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách của tỉnh, việc giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn cần tuyên truyền về nội dung điều tra, khảo sát để người dân và doanh nghiệp biết, thực hiện khi được điều tra, khảo sát.

(Một số nhiệm vụ cụ thể nhằm duy trì, cải thiện,nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính huyện Mang Yang năm 2019 và những năm tiếp theo trong phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện về việc tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch, định kỳ hàng quý, báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong báo cáo CCHC) về UBND huyện (qua phòng Nội vụ để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Sở Nội vụ).

2. Phòng Nội vụ làm đầu mối theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch nhằm cải thiện thứ hạng từng tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số CCHC được xác định trong Bộ Chỉ số CCHC. Định kỳ hàng quý tổng hợp, lồng ghép việc thực hiện kế hoạch này vào báo cáo CCHC để báo cáo UBND tỉnh, Sở Nội vụ theo quy định và báo cáo UBND huyện theo dõi, chỉ đạo.

3. Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao huyện

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan tích cực tuyên truyền, phản ánh hoạt động CCHC trên địa bàn huyện; tăng cường đưa tin về hoạt động CCHC trên Báo Gia Lai và các chương trình Phát thanh, truyền hình của tỉnh.

- Tích cực đăng tin, bài phản ánh đúng thực tế, khách quan về tình hình, kết quả CCHC, cải cách TTHC, giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã trên địa bàn huyện (kể cả những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong lĩnh vực công tác này) để giúp người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn có giải pháp tích cực trong chỉ đạo, quản lý, điều hành.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh các nhiệm vụ mới theo chỉ đạo của trung ương, của tỉnh hoặc các cơ quan, đơn vị nhận thấy bất cập, vướng mắc trong việc triển khai các nhiệm vụ đã giao thì đề xuất UBND huyện (qua phòng Nội vụ) xem xét điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Thị Lan Anh

PHỤ LỤC

NHIỆM VỤ CỤ THỂ NHẰM DUY TRÌ, NÂNG CAO CHỈ SỐ CCHC HUYỆN MANG YANG NĂM 2019 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

(Kèm theo Quyết định số: 3501 /QĐ-UBND ngày 11 / 11 /2019 của Ủy ban nhân dân huyện)

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/phối hợp thực hiện	Sản phẩm đầu ra/Kết quả đạt được	Thời gian hoàn thành
1	2	3	4	5	6
I	**CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC**				
1	Ban hành, triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC; Kế hoạch tuyên truyền CCHC; Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC hàng năm của huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan: Tư pháp; Tài chính - Kế hoạch; Văn phòng HĐND và UBND và các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	1. Quyết định của UBND huyện ban hành Kế hoạch CCHC; Kế hoạch tuyên truyền CCHC; Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC hàng năm của huyện; 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch (đánh giá tỉ lệ % thực hiện).	1. Kế hoạch CCHC; Kế hoạch tuyên truyền CCHC ban hành trong quý IV của năm trước liền kề; Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC ban hành trong quý I năm thực hiện kế hoạch; 2. Báo cáo kết quả cùng với báo cáo công tác CCHC định kỳ.
2	Thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo CCHC định kỳ	Các cơ quan: Nội vụ, Tư pháp, Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	1. Báo cáo định kỳ về CCHC; 2. Báo cáo năm về kiểm tra, rà soát VBQPPL; 3. Báo cáo năm về	1. Báo cáo định kỳ về CCHC, gửi đến Sở Nội vụ (báo cáo quý gửi ngày 05, tháng cuối cùng của quý; báo cáo 6 tháng gửi ngày 05/6

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/phối hợp thực hiện	Sản phẩm đầu ra/Kết quả đạt được	Thời gian hoàn thành
				tình hình theo dõi thi hành pháp luật; 4. Báo cáo năm về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; 5. Báo cáo định kỳ về kết quả ứng dụng CNTT.	hàng năm; báo cáo năm gửi ngày 25/11 hàng năm); 2. Báo cáo năm về kiểm tra, rà soát VBQPPL, gửi về Sở Tư pháp trước ngày 15/02 của năm sau liền kề năm đánh giá; 3. Báo cáo năm về theo dõi tình hình thi hành pháp luật thực hiện theo quy định của Chính phủ về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước và theo hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; 4. Báo cáo năm về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức, thực hiện theo thời gian yêu cầu của Sở Nội vụ; 5. Báo cáo định kỳ về kết quả ứng dụng CNTT, Thực hiện theo thời gian

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/phối hợp thực hiện	Sản phẩm đầu ra/Kết quả đạt được	Thời gian hoàn thành
					yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông.
3	Sáng kiến hoặc giải pháp mới trong cải cách hành chính	Các cơ quan: Nội vụ; Tư pháp; Tài chính và kế hoạch; Kinh tế và Hạ tầng; Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	1. Các văn bản phê duyệt triển khai các giải pháp mới trong thực hiện các nội dung CCHC; 2. Các văn bản công nhận sáng kiến của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).	Thường xuyên trong năm
4.	Thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Văn bản của UBND huyện	Thường xuyên trong năm
II	**XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN VĂN BẢN QPPL LUẬT TẠI HUYỆN**				
1	- Thực hiện các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật (TDTHPL), gồm: + Thực hiện thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật; + Thực hiện công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật; + Thực hiện hoạt động điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật. - Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	1. Các văn bản triển khai của UBND huyện, Phòng Tư pháp; 2. Văn bản xử lý, kiến nghị xử lý kết quả TDTHPL theo thẩm quyền; 3. Báo cáo kết quả theo dõi thi hành	Theo kế hoạch

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/phối hợp thực hiện	Sản phẩm đầu ra/Kết quả đạt được	Thời gian hoàn thành
				pháp luật của huyện;	
2	- Xử lý VBQPPL sau rà soát. - Xử lý văn bản phát hiện sai phạm qua kiểm tra.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	- Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát VBQPPL của huyện hoặc các văn bản xử lý VBQPPL sau rà soát; - Danh mục các văn bản phát hiện sai phạm qua kiểm tra; kèm theo số, ký hiệu của văn bản xử lý những sai phạm tương ứng với từng trường hợp (nếu có).	Theo kế hoạch
III	**CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**				
1	Ban hành Kế hoạch rà soát thủ tục hành chính	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Quyết định ban hành Kế hoạch của UBND huyện	Ban hành trong quý IV của năm trước liền kề
2	Xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát TTHC	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Các văn bản xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát	Theo kế hoạch
3	Công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND huyện;	TTHC được công khai đầy đủ, đúng quy định tại Bộ phận	Thường xuyên trong năm

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/phối hợp thực hiện	Sản phẩm đầu ra/Kết quả đạt được	Thời gian hoàn thành
			Bưu điện huyện	tiếp nhận và trả kết quả huyện, xã;	
	Công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử (TTĐT) của huyện, xã	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã; Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao		1. TTHC được công khai đầy đủ, đúng quy định trên Cổng TTĐT của huyện; phải công khai đầy đủ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, xã; 2. TTHC được công khai đầy đủ, đúng quy định trên Trang TTĐT của UBND cấp xã	Thường xuyên trong năm
	Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng TTĐT hoặc Cổng dịch vụ công của tỉnh	Văn phòng HĐND và UBND huyện; UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị	Tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC được công khai trên Cổng TTĐT huyện, xã	Thường xuyên trong năm
4	Thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả đối với tất cả TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	Các cơ quan, đơn vị; Bưu điện huyện; UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND huyện	100% TTHC được thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	Thường xuyên trong năm

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/phối hợp thực hiện	Sản phẩm đầu ra/Kết quả đạt được	Thời gian hoàn thành
5	Rà soát, ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa liên thông giữa các cơ quan cấp huyện; giữa các cơ quan của cấp huyện và UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Quyết định của UBND cấp huyện	Thường xuyên trong năm
6	Nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn do các cơ quan, đơn vị huyện, UBND cấp xã tiếp nhận trong năm;	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND huyện	100% hồ sơ TTHC do cơ quan, đơn vị huyện, UBND cấp xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn	Thường xuyên trong năm
	Thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND huyện	100% hồ sơ TTHC do cơ quan, đơn vị huyện, UBND cấp xã thực hiện đầy đủ và đúng quy định về việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC	Thường xuyên trong năm
7	Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận PAKN của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện, xã	Văn phòng HĐND và UBND huyện; UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo số lượng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị và kết quả xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức	Báo cáo kết quả cùng với báo cáo công tác kiểm soát TTHC định kỳ
	Xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải	Văn phòng HĐND và	Các cơ quan, đơn vị liên	Các hình thức, quy trình tiếp nhận PAKN	Thường xuyên trong năm

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/phối hợp thực hiện	Sản phẩm đầu ra/Kết quả đạt được	Thời gian hoàn thành
	quyết của huyện, xã	UBND huyện; UBND cấp xã	quan	của cá nhân, tổ chức về TTHC theo quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP, Nghị định số 63/2010/NĐ-CP và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP được tổ chức thực hiện đầy đủ	
IV	**CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH**				
1	Sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các CQCM cấp tỉnh, các phòng chuyên môn cấp huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Báo cáo đánh giá về rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy trên địa bàn huyện	1. Thời hạn hoàn thiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy phải đảm bảo theo quy định; 2. Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện theo yêu cầu của Sở Nội vụ.
2	Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các cơ quan hành chính	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị huyện	Báo cáo thống kê về số lượng cấp phó của người đứng đầu tại phòng chuyên môn thuộc UBND huyện	Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện theo yêu cầu của Sở Nội vụ.
3	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính và đơn vị sự nghiệp công	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị huyện	Báo cáo thống kê về tình hình, kết quả sắp	Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện theo yêu

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/phối hợp thực hiện	Sản phẩm đầu ra/Kết quả đạt được	Thời gian hoàn thành
	lập của huyện			xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập của huyện	cầu của Sở Nội vụ.
4	Thực hiện quy định về sử dụng biên chế hành chính và số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập của huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị huyện	Báo cáo thống kê về tình hình, kết quả sử dụng biên chế	Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện theo yêu cầu của Sở Nội vụ.
5	Thực hiện tinh giản biên chế	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Báo cáo thống kê về tình hình, kết quả sử dụng biên chế	Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện theo yêu cầu của Sở Nội vụ.
6	Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý do Chính phủ và các bộ, ngành, UBND tỉnh ban hành Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho cấp huyện, cấp xã Xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua kiểm tra	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Báo cáo kết quả kiểm tra đánh giá về tình hình thực hiện phân cấp quản lý nhà nước	Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện theo yêu cầu của Sở Nội vụ.
V	**XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CB,CC,VC**				
1	Bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện	1. Thực hiện thường xuyên hàng năm; 2. Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện theo yêu

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/phối hợp thực hiện	Sản phẩm đầu ra/Kết quả đạt được	Thời gian hoàn thành
					cầu của Sở Nội vụ.
2	Thực hiện quy định về tuyển dụng công chức cấp xã	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	1. Các văn bản liên quan đến tổ chức kỳ tuyển dụng (kế hoạch, thông báo tuyển dụng, quyết định thành lập hội đồng, phê duyệt kết quả tuyển dụng…)	1. Nhiệm vụ thực hiện theo kế hoạch; 2. Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện theo quy định.
3	Thực hiện quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo tại các cơ quan hành chính	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị huyện	1. Các quyết định bổ nhiệm; 2. Báo cáo đánh giá kết quả việc bổ nhiệm các vị trí lãnh đạo, quản lý trong năm.	Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện theo yêu cầu của Sở Nội vụ.
4	Thực hiện trình tự, thủ tục đánh giá, phân loại công chức, viên chức theo quy định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Báo cáo kết quả đánh giá, phân loại công chức, viên chức	Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện trước 15/1
5	Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Báo cáo về tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức	Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện theo yêu cầu của Sở Nội vụ.
6	Công tác đào tạo, bồi dưỡng CB, CCVC của huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND	1. Quyết định của UBND huyện ban	1. Kế hoạch ban hành trong quý I của năm thực

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/phối hợp thực hiện	Sản phẩm đầu ra/Kết quả đạt được	Thời gian hoàn thành
			cấp xã	hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CB, CCVC hàng năm của huyện; 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch (có so sánh % mức độ thực hiện so với kế hoạch đề ra).	hiện 2. Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện theo yêu cầu của Sở Nội vụ.
7	Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Báo cáo số lượng, chất lượng cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, làng, tổ dân phố	Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện theo yêu cầu của Sở Nội vụ.
VI	**CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG**				
1	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm	Phòng Tài chính và Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm của huyện	Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện theo yêu cầu của Sở Tài chính
2	Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	Phòng Tài chính và Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Báo cáo về việc thực hiện kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra,	Theo kết luận của thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/phối hợp thực hiện	Sản phẩm đầu ra/Kết quả đạt được	Thời gian hoàn thành
				kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách của huyện	
3	Thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính tại cơ quan hành chính huyện, UBND cấp xã	Phòng Tài chính và Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính của huyện	Trước thời hạn gửi nộp báo cáo tổng hợp kết quả chấm điểm về Sở Nội vụ
4	Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng theo quy định tại Nghị định số 152/2017/NĐ-CP của Chính phủ	Phòng Tài chính và Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Quyết định Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng theo quy định tại Nghị định số 152/2017/NĐ-CP của Chính phủ	Trong năm 2019
5	Kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công	Phòng Tài chính và Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	1. Các văn bản triển khai; 2. Thông báo kết luận kiểm tra	Thường xuyên trong năm
6	Giao tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập	Phòng Tài chính và Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Quyết định giao quyền tự chủ theo thẩm quyền	Thường xuyên trong năm
7	Thực hiện quy định về việc phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong	Phòng Tài chính và Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp	Trước thời hạn gửi nộp báo cáo tổng hợp kết quả chấm điểm về Sở Nội vụ

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/phối hợp thực hiện	Sản phẩm đầu ra/Kết quả đạt được	Thời gian hoàn thành
	năm tại các đơn vị sự nghiệp công lập			công lập của huyện	
8	Thực hiện giảm chi trực tiếp ngân sách nhà nước (chi thường xuyên) cho đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện	Phòng Tài chính và Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập của huyện	Trước thời hạn gửi nộp báo cáo tổng hợp kết quả chấm điểm về Sở Nội vụ
VII	**HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH**				
1	Triển khai, duy trì và cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử của huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Báo cáo kết quả ứng dụng CNTT của tỉnh	Báo cáo định kỳ về kết quả ứng dụng CNTT theo yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông
2	Tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước			100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử	
3	Duy trì thực hiện kết nối, liên thông các phần mềm quản lý văn bản (từ cấp huyện đến cấp xã)			Kết nối liên thông từ huyện đến 100% cấp xã	
4	Vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Hệ thống thông tin điện tử một cửa phải có đầu mối tập trung ở cấp tỉnh, kết nối liên thông tới cả 3 cấp chính quyền để theo dõi, cập nhật, thống kê, tổng hợp thông tin về tình hình, kết quả giải quyết hồ sơ	

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/phối hợp thực hiện	Sản phẩm đầu ra/Kết quả đạt được	Thời gian hoàn thành
				TTHC của tất cả các sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	
5	Nâng cấp, duy trì Cổng TTĐT huyện/Trang TTĐT cấp xã	Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao; UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị	Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định	
6	Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, mức độ 4	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	1. Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trong năm phải đạt từ 60% trở lên; 2. Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3 phải đạt từ 40% trở lên; 3. Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 4 phải đạt từ 30% trở lên.	
7	Thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	1. Tỷ lệ TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả giải quyết	

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/phối hợp thực hiện	Sản phẩm đầu ra/Kết quả đạt được	Thời gian hoàn thành
				qua dịch vụ BCCI phải đạt từ 50% trở lên; 2. Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI phải đạt từ 15% trở lên; 3. Tỷ lệ kết quả giải quyết TTHC được trả qua dịch vụ BCCI phải đạt từ 15% trở lên.	
8	Áp dụng, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO trong hoạt động của các cơ quan chuyên môn huyện, UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Báo cáo kết quả thực hiện ISO của huyện	Trước thời hạn gửi nộp báo cáo tổng hợp kết quả chấm điểm về Sở Nội vụ
VIII	**TÁC ĐỘNG CỦA CCHC ĐẾN NGƯỜI DÂN, TỔ CHỨC VÀ CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KT-XH CỦA TỈNH**				
1	Thu hút đầu tư của tỉnh (Năm sau phải cao hơn so với năm trước)			Báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện	Trước thời hạn gửi nộp báo cáo tổng hợp kết quả chấm điểm về Sở Nội vụ
2	Nâng cao tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách tỉnh của khu vực doanh nghiệp	Phòng Tài chính và Kế hoạch; Chi Cục thuế	Các cơ quan, đơn vị huyện	Báo cáo kết quả thực hiện ngân sách nhà nước của huyện	Trước thời hạn gửi nộp báo cáo tổng hợp kết quả chấm điểm về Sở Nội vụ

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/phối hợp thực hiện	Sản phẩm đầu ra/Kết quả đạt được	Thời gian hoàn thành
		huyện			
3	Thực hiện thu ngân sách hàng năm của tỉnh theo Kế hoạch được UBND tỉnh giao	Phòng Tài chính và Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Báo cáo kết quả thực hiện ngân sách nhà nước của huyện	Trước thời hạn gửi nộp báo cáo tổng hợp kết quả chấm điểm về Sở Nội vụ
IX	**ĐỐI VỚI CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC**				
1	Cập nhật đầy đủ thông tin vào các biểu mẫu, sổ quản lý hồ sơ (hoặc phần mềm theo dõi)	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Thông tin (họ và tên, địa chỉ, số điện thoại) về người dân, tổ chức có giao dịch hồ sơ hành chính được cập nhật đầy đủ	Thường xuyên trong năm
2	Phối hợp, cung cấp danh sách trích ngang tất cả người dân, người đại diện tổ chức đã trực tiếp đến nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính; danh sách các đối tượng theo yêu cầu của Sở Nội vụ	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Danh sách điều tra xã hội học	Theo yêu cầu của Sở Nội vụ